TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 22/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Toán

2. Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2025/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST - HS ngày 15/7/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 07a/2025/HSST – QĐ ngày 06/8/2025 đối với bị cáo:

Phùng Văn Đ, sinh năm 1986, nơi cư trú: khu B H, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu B H, phường N, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Đ1 và Phạm Thị L; Bị cáo có vợ Phạm Thị N và có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại*:* Ông Nguyễn Trọng Đ2, sinh năm 1945, địa chỉ: Khu B, phường N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1954, địa chỉ: Khu B, phường N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

2 Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1980, địa chỉ: P, Đ, Hà Nội. Vắng mặt

3 Chị Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1983, địa chỉ: P1104 A Đ, phường Đ, Hà Nội. Vắng mặt

+ Người đại diện theo ủy quyền của chị H1, chị H2: Bà Trần Thị H, sinh năm 1954, địa chỉ: Khu B, phường N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần D và thông minh GSM, địa chỉ: Tòa V, đường C, Khu đô thị V, phường P, quận L, Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thành L1 – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần D;

+ Đại diện theo ủy quyền của ông Phan Thành L1: Ông Nguyễn Văn T – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần D và thông minh GSM. Vắng mặt

(Theo ủy quyền số 423/2025/GUQ-GSM JSC ngày 01/7/2025)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn Đ có Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 300228018624 do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2022 có giá trị đến 13/9/2027. Đàn là lái xe hợp đồng cho Công ty cổ phần D và thông minh GSM có địa chỉ tại tòa nhà S, đường C, khu đô thị V, phường P, quận L, thành phố Hà Nội. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 04/10/2024, Đ điều khiển xe ô tô biển số 34G - 004.71 đi từ nhà đến phường H, thị xã K để đón khách. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi đến Km 6 + 600 đường Quốc lộ 17B chiều cầu Đ đi cầu Hiệp Thượng thuộc khu dân cư S, phường P, thị xã K. Tại đây mặt đường rộng 11m được chia thành hai chiều có vạch sơn nét đứt màu vàng và có lối mở vào cổng số 02 Công ty X rộng 19m. Lúc này Đ phát hiện xe mô tô biển số 34B2 - 784.12 do ông Nguyễn Trọng Đ2 sinh năm 1945 trú tại khu H, phường M, thị xã K đang đi phía trước cùng chiều. Đàn bấm còi và bật xi nhan bên trái để xin vượt xe của ông Đ2 nhưng do vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã để phần cản trước bên phải đầu xe ô tô do Đ điều khiển va chạm với để chân sau bên trái xe mô tô do ông Đ2 điều khiển làm ông Đ2 bị ngã ra đường. Sau va chạm, Đ dừng xe lại và đưa ông Đ2 đi cấp cứu. Hậu quả ông Đ2 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ, dập não; chấn thương gây gãy xương đòn trái và xương sườn số 02 bên trái; điều trị tại Bệnh viện B, Bệnh viện V - Hà Nội và Bệnh viện C đến ngày 12/12/2024 ra viện; xe ô tô và mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 07/10/2024 do Công an thị xã K tiến hành kiểm tra đối với Phùng Văn Đ thể hiện: Nồng độ cồn đo được trong hơi thở của Đ là 0,000mg/lít khí thở.

Khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VFE34 màu xanh biển số 34G - 004.71 thể hiện: Tại phần cản trước bên phải đầu xe có vết cà xước mài mòn sơn nhựa, kích thước (8x1,5)cm. Tại mặt ngoài ốp nhựa phía dưới cản trước bên phải có vết cà xước mài mòn, rách nhựa diện (10x3)cm. Ốp nhựa màu đen bọc viền phía trên lốp xe trước bên phải có vết rách nhựa kích thước (6x3)cm bật khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài lốp xe bên phải phía trước có vết trượt sạch bụi bẩn, mài mòn cao su theo chiều ngược chiều kim đồng hồ trên diện (34x05)cm. Mặt ngoài ốp la zăng lốp xe trước bên phải có vết cà xước mài mòn kim loại kích thước (07x01)cm. Cụm gương chiếu hậu bên phải xe bị gãy bật khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài cánh cửa xe phía trước bên phải có vết cà xước mài mòn sơn nhựa kích thước (16x01)cm. Tại mặt

ngoài cánh cửa xe phía sau bên phải có vết cà xước mài mòn sơn nhựa kích thước (40x1,5)cm.

Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu tím biển số 34B2 - 784.12 thể hiện: Mặt kính gương chiếu hậu bên trái vỡ rời khỏi xe, chân gương có vết cà xước mài mòn kim loại kích thước (03x01)cm. Tại ốp nhựa bảo vệ phần chân gương bên trái có vết cà xước mài mòn sơn nhựa kích thước (07x01)cm. Tại phần đầu núm tay điều khiển phía trước bên trái có vết cà xước mài mòn kim loại kích thước (1,5x01)cm. Cánh yếm phía trước bên trái có vết cà xước mài mòn sơn nhựa kích thước (12x03)cm. Cạnh ngoài tay nắm phía sau đuôi xe bên trái có vết cà xước mài mòn sơn nhựa kích thước (07x03)cm. Ốp kim loại bảo vệ lốc máy bên trái có vết cà xước mài mòn kim loại diện (16x5)cm.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 98 ngày 03/4/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H kết luận: Ông Nguyễn Trọng Đ2 chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ, dập não; chấn thương gây gãy xương đòn trái và xương sườn số 02 bên tráiđược điều trị nội khoa. Hiện tổn thương não gây di chứng sống kiểu thực vật. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Trọng Đ2 tại các thời điểm giám định đều là 99%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã K, kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, loại VF E34 biển số 34G - 004.71 có giá trị thiệt hại là 3.655.000 đồng. Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision biển số 34B2 - 784.12 có giá trị còn lại là 126.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 484/CT – VKSKM ngày 30/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) đã truy tố bị cáo Phùng Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình để tạo điều kiện cho bị cáo để cho bị cáo cơ hội lao động, cải tạo tại địa phương.

- Đại diện VKSND khu vực 10 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Phùng Văn Đ phạm tội*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

- *Đề nghị áp dụng*: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật

Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt*: Bị cáo Phùng Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Đề nghị về hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phùng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra VKS còn đề nghị về nghĩa vụ của người chấp hành án treo trong thời gian thử thách; nghĩa vụ về án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã K; Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/10/2024 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 34G - 004.71 lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng cầu Đ đi cầu Hiệp Thượng, khi đi đến Km 6 + 600, phía trước cùng chiều với xe bị cáo là xe mô tô BKS 34B2 - 784.12 do ông Nguyễn Trọng Đ2 điều khiển, khi xe bị cáo cách xe mô tô khoảng 15m đến 20m, bị cáo bấm còi, bật xin nhan trái xin vượt mô tô. Trong quá trình vượt, xe bị cáo đi đến vị trí song song phía sau xe mô tô của ông Đ2 điều khiển, ông Đ2 đã đột ngột chuyển hướng rẽ trái để sang đường, dẫn đến phần đầu xe phía trước bên phải của xe ô tô va vào phía sau bên trái của xe mô tô do ông Đ2 điều khiển, làm ông Đ2 bị ngã xuống đường, gây thương tích cho ông Đ2.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp dấu vết ghi nhận tại hiện trường, dấu vết trên các phương tiện xe tai nạn và kết luận giám định tổn thương cơ thể cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/10/2024, tại Km6 + 600 đường tỉnh lộ 17B thuộc địa phận khu dân cư S, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Phùng Văn Đ (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 34G - 004.71 theo hướng cầu Đ đi cầu H, phía trước cùng chiều với ô tô của bị cáo là xe mô

tô biển số 34B2 - 784.12 do ông Nguyễn Trọng Đ2 điều khiển, Phùng Văn Đ bấm còi và bật xi nhan bên trái để vượt xe mô tô biển số 34B2 - 784.12, do vượt xe chưa đảm bảo điều kiện an toàn, vượt xe khi người điều khiển phương tiện phía trước chưa nhường đường cho xe vượt, dẫn đến trong quá trình bị cáo vượt xe mô tô đã xảy ra va chạm giữa phần cản trước bên phải đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển với vị trí phía sau phần để chân bên trái xe mô tô biển số 34B2 - 784.12 do ông Nguyễn Trọng Đ2 điều khiển. Hậu quả ông Đ2 bị chấn thương sọ não, gãy xương đòn trái và xương sườn số 02 bên trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 99%.

[3]. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn, lỗi thuộc về bị cáo và có phần lỗi của người bị hại. Bị cáo điều khiển xe cơ giới đã không chấp hành đúng quy tắc khi tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo điều kiện an toàn, trong quá trình vượt xe mô tô phía trước cùng chiều do ông Nguyễn Trọng Đ2 điều khiển, dẫn đến khi xe mô tô do ông Đ2 điều khiển chuyển hướng rẽ trái sang đường gây ra va chạm giữa phần cản trước bên phải đầu xe ô tô bị cáo điều khiển với vị trí để chân phía sau bên trái của xe mô tô do ông Nguyễn Trọng Đ2 điều khiển làm ông Đ2 bị ngã xuống đường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 14 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và tài sản của người khác. Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra làm ông Nguyễn Trọng Đ2 bị thương, tổn hại 99% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập, dấu vết hiện trường, dấu vết va chạm trên phương tiện thì thấy trong vụ án này nạn nhân ông Nguyễn Trọng Đ2 cũng lỗi, khi chuyển hướng rẽ trái đã không có tín hiệu, không chú ý quan sát khi chuyển hướng rẽ trái đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Do vậy, cần phải có hình phạt phù hợp với tính chất mức độ và hậu quả mà bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.
- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xem xét áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Mặt khác, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị hại. Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp của người bị hại có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp lần đầu phạm tội; Bản thân bị cáo là người chấp hành pháp luật nơi cư trú, tham gia ủng hộ các phong trào do chính quyền địa phương phát động. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi của bị cáo gây. Xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe một thời gian nhất để đảm bảo tính răng đe và phòng ngừa chung. Đối với giấy phép lái xe số/No 300228018624 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2022 mang tên Phùng Văn Đ chuyển theo hồ sơ vụ án, cần lưu giữ giấy phép lái xe trên của bị cáo tại hồ sơ vụ án trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

[6] Trách nhiệm dân sự:

+ Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ tiền viện phí, tiền bồi dưỡng hồi phục sức khỏe và các khoản chi phí khác cho người bị hại, tổng số tiền là 150.000.000đồng. Tại giai đoạn điều tra, cũng như giai đoạn chuẩn bị xét xử người đại diện hợp pháp của người bị hại đã có quan điểm đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

+ Đối với xe ô tô Vinfast VFE34 màu xanh biển số 34G - 004.71 là tài sản hợp pháp của Công ty D. Tai nạn xảy ra làm phần cản trước bên phải đầu xe có vết xước mài mòn sơn, phần ốp nhựa cản trước bên phải bị cà xước, rách nhựa....thiệt hại 3.655.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và giai đoạn chuẩn bị xét xử Công ty D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với các phương tiện liên quan đến tai nạn xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, loại VF E34 biển số 34G - 004.71 và xe mô tô biển số 34B2 - 784.12. Quá trình điều tra xác minh, làm rõ xe chiếc xe Vinfast, loại VF E34 là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần D và thông minh GSM - C1 và xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision biển số 34B2 - 784.12 là tài sản hợp pháp của người bị hại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào*: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- *Căn cứ* : Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Phùng Văn Đ phạm tội*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

1. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Tránh nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

3. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Lưu tại hồ sơ vụ án Giấy phép lái xe số/No 300228018624 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2022 mang tên Phùng Văn Đ .

4. Án phí: Bị cáo Phùng Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại (theo ủy quyền). Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện

hợp pháp của người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án niêm yết.

Nơi nhận:
- VKS ND khu vực 10 – Hải Phòng;
- *VKS ND thành phố Hải Phòng;*
- *CQ thi hành án Hình sự Hải Phòng;*
- *Phòng HSNV Công an TP.Hải Phòng;*
- *Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;*
- *Đại diện hợp pháp của bị hại;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh